

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST

Ngày: 14 – 10 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Tâm

Bà Nguyễn Thu Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Anthony** – sinh năm 1990, tại Nigeria; Hộ chiếu: A03655922, cấp ngày 07/02/2012, nơi cấp: Nigeria; Đăng ký thường trú: 7 Canada Street OJO Alaba Lagos, Nigeria; Chỗ ở: Phòng số 8, tầng 19, khu A, khu phố 5, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: ; Dân tộc: ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Nigeria; Con ông Anthony (đã chết), con bà Evelyn; Anh chị em ruột có 06 người; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 18 năm tù về “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 – Bộ luật hình sự, tại Bản án số 02/2020/HSST; Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù.

2. Họ và tên: **M** (Tên gọi khác là Ben; tên Cameroon là Tcheuko Elmakoua Benoit) – sinh năm 1983, tại Cameroon; Thẻ căn cước công dân: 079083001149, cấp ngày 25/5/2017, nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư; Nơi cư trú: Số 37, Mạc Thị Bưởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: Biết đọc, biết tiếng Việt; Dân tộc: ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Emakoua, sinh năm 1953, con bà Deutou, sinh năm

1964; Vợ: L, sinh năm 1976; Con: 03 người con; Anh chị em ruột có 05 người; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 16 năm tù về “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 – Bộ luật hình sự, tại Bản án số 02/2020/HSST; Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù.

- *Người bị hại*: Bà D, sinh năm 1964;
Địa chỉ: huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- *Người phiên dịch*: N, sinh năm 1952;
Địa chỉ: Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa: Bị cáo Anthony, bị cáo M, ông N có mặt; Bà D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anthony đến tạm trú tại Việt Nam từ ngày 16/01/2015 đến ngày 19/3/2016; Hết thời hạn tạm trú Anthony không về Nigeria mà ở lại Việt Nam làm thuê.

M là cầu thủ bóng đá gốc Cameroon, nhập cảnh và sinh sống tại Việt Nam từ ngày 12/12/2003. Ngày 23/4/2013, Minh được nhập quốc tịch Việt Nam, làm nghề kinh doanh.

Năm 2017, Anthony và M biết nhau. Anthony rủ M tham gia nhóm thực hiện việc lừa đảo chiếm đoạt tiền, bằng hình thức: Người quen của Anthony có tên là Papa (người Nigeria, không rõ nhân thân) tìm cách làm quen với người bị hại qua ứng dụng mạng xã hội (Facebook, Zalo, Whatsaap). Papa đưa ra thông tin là người nước ngoài muốn về Việt Nam sinh sống, hứa hẹn gửi quà có nhiều tiền cho người bị hại. Người bị hại gửi thông tin cá nhân cho Papa và nộp phí nhận quà. Có được thông tin người bị hại, Papa gửi thông tin của người bị hại cho Anthony chuyển cho Minh qua ứng dụng Zalo để M liên hệ. Khi liên hệ với người bị hại, M nói là nhân viên giao hàng từ nước ngoài chuyển quà về để họ tin mà gửi phí nhận quà. Để giao nhận tiền và chiếm đoạt, M nhờ người quen là D mở tài khoản số 060149670941 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank). Sau đó M rút tiền lừa đảo chiếm đoạt mà có đưa cho Anthony 90% còn lại M hưởng 10%. Với thủ đoạn trên, Anthony và M đã chiếm đoạt như sau:

Khoảng đầu năm 2018, thông qua mạng xã hội (Facebook), một trong các đối tượng tham gia đã kết bạn với bà D trú tại huyện Trần Văn Thời. Sau khi kết bạn, đối tượng đã nhắn tin qua Messenger với bà D nói là quân nhân nước ngoài sẽ chuyển quà cho bà D, bên trong có nhiều tiền, yêu cầu bà D gửi thông tin cá nhân. Do tin là thật nên bà D gửi thông tin của bà, gồm: Địa chỉ, số điện thoại (0905.647... và 0123.912...), hộp thư điện tử (d@gmail.com) qua Messenger cho

họ. Cuối tháng 3/2018, đối tượng nhắn tin thông báo cho bà D biết đã gửi quà về Việt Nam cho bà D, bên trong quà có tiền.

Ngày 03/4/2018, Anthony gửi cho M qua ứng dụng Zalo các thông tin cá nhân của bà D. M dùng số điện thoại 0925.390.... điện thoại cho bà D nói dối xưng là nhân viên giao hàng quốc tế yêu cầu bà D nộp phí nhận quà từ nước ngoài gửi về; Tiền nộp phí là 1.200USD và phải nộp vào tài khoản số 060149670.... mang tên D. Cùng ngày 03/4/2018, bà D nộp 27.400.000đ (tương đương 1.200USD) theo yêu cầu, M rút toàn bộ số tiền này. Sau đó, M giữ lại sử dụng 10% còn lại 90% M đưa cho Anthony. Thấy bà D tin tưởng, có khả năng tiếp tục chiếm đoạt được tiền của bà D, ngày 04 và 05/4/2018 M điện thoại thông báo cho bà D biết trong gói quà có rất nhiều tiền, yêu cầu bà D gửi thêm 3.500USD để nhận quà. Ngày 06/4/2018, bà D chuyển 80.000.000đ (tương đương 3.500USD) vào tài khoản 060149670... mang tên D nhưng M chưa kịp rút thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cần Thơ bắt tại Siêu thị Big C thuộc khu vực 11, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ và thu giữ thẻ tín dụng tài khoản số 060149670... mang tên D.

Ngày 07/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã bắt khẩn cấp đối với Anthony với hành vi đã sử dụng mạng xã hội (Facebook) lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền 928.834.000đ của bà T trú thành phố Cần Thơ qua tài khoản số 060149670... mang tên D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã xác minh và ra Lệnh phong tỏa các tài khoản liên quan vào các ngày 09/4/2018, trong đó có: Tài khoản tại Sacombank – Phòng giao dịch An Phú số 060149670... mang tên D, số tiền 80.000.000đ là tiền của bà D chuyển cho M.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-P1 ngày 15 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Anthony và bị cáo M về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a, c khoản 2 Điều 174 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a và c khoản 2 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 – Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Anthony từ 03 đến 04 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Tổng hợp hình phạt 18 năm tù của bản án hình sự số 02/2020/HSST, bị cáo Anthony phải chấp hành từ 21 đến 22 năm tù.

Bị cáo M từ 02 đến 03 năm tù về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Tổng hợp hình phạt 16 năm tù của bản án hình sự số 02/2020/HSST, bị cáo M phải chấp hành từ 18 đến 21 năm tù.

Buộc các bị cáo có nghĩa vụ trả lại cho bà D 107.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo xác định, tại Cơ quan điều tra các bị cáo không bị ép cung, mớm cung hay nhục hình; Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra do các bị cáo tự khai; Nội dung lời khai của các bị cáo đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Các bị cáo thừa nhận: Vào tháng 4/2018, các bị cáo đã lợi dụng chức năng Facebook, Zalo để kết bạn trên mạng xã hội, đưa ra thông tin sai sự thật nhằm làm cho bà Diệp tin là thật mà chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của các bị cáo cung cấp để các bị cáo chiếm đoạt. Quá trình thực hiện, các bị cáo trao đổi với bà D, các bị cáo đã phối hợp trong việc đưa ra thông tin qua kết quả nhắn tin từ Facebook, Zalo với bà D về việc gửi quà, giả danh nhân viên chuyển phát hàng quốc tế nhằm thuyết phục bà D giao tiền bằng cách chuyển tiền vào tài khoản theo ý đồ của các bị cáo. Số tiền các bị cáo chiếm đoạt của bà D là 107.400.000đ. Khi thực hiện, các bị cáo có phân công vai trò từng bị cáo để phối hợp lừa dối bà D theo kịch bản được thống nhất từ trước; Đây là tình tiết phạm tội có tổ chức. Hành vi của các bị cáo thực hiện đúng như nội dung của cáo trạng nêu; Hành vi này của các bị cáo là vi phạm pháp luật, hành vi vi phạm pháp luật này Bộ luật hình sự quy định là hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Với hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo đã thực hiện và số tiền các bị cáo chiếm đoạt có đủ cơ sở kết luận bị cáo Anthony và bị cáo M đã phạm vào Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a, c khoản 2 Điều 174 – Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Trong vụ án này, bị cáo Anthony tham gia với vai trò tích cực trong việc nhận và chuyển thông tin có được của bà D cho bị cáo M thực hiện; Bị cáo M tham gia với vai trò người thực hành, làm theo hướng dẫn của bị cáo Anthony. Do đó, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Anthony so với bị cáo M thì bị cáo Anthony có vai trò chính. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo với đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

Ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo Anthony và bị cáo M có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt bị cáo Anthony 18 năm tù, bị cáo M 16 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS - ST ngày 16/01/2020; Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2018 đối với bị cáo Anthony, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2018 đối với bị cáo M. Nay bị cáo Anthony và bị cáo M bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt, do đó được tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo Điều 56 – Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội nhiều lần, do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 2 Điều 52 – Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thành khẩn khai báo, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự.

[5] Bồi thường thiệt hại: Lần thứ nhất bà D chuyển 27.400.000đ, lần thứ hai bà D chuyển 80.000.000đ; Tổng số tiền chuyển cho các bị cáo là 107.400.000đ. Do đó, các bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho bà D số tiền 107.400.000đ.

Đối với số tiền 80.000.000đ bà D chuyển ngày 06/4/2018 vào tài khoản 060149670... mang tên D. Ngày 09/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ ra Lệnh phong tỏa tài khoản 060149670... mang tên D. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS - ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định số tiền 80.000.000đ này chi trả cho bị hại tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS - ST ngày 16/01/2020 và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Anthony và bị cáo M mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Anthony và bị cáo M cùng phải chịu án phí dân sự có giá ngạch của số tiền phải trả cho bà D, số tiền án phí là 5.370.000đ = (107.400.000đ x 5%).

[7] Đối với bà D có mở tài khoản số 060149670... tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; Quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh bà D đồng phạm với các bị cáo nên không khởi tố, xử lý trong vụ án này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên Papa, người Nigeria, hiện không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể, không làm việc được nên không xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với bà N ở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh và ông H ở huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tố giác bị lừa chuyển tiền như trường hợp bị hại D. Quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh Anthony và M thực hiện nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, điều tra là phù hợp và có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Anthony, bị cáo M phạm Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm a và c khoản 2 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 48 – Bộ luật Hình sự; Điều 288 – Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 – Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- **Tuyên phạt:** + Bị cáo Anthony 03 (ba) năm tù, cộng với phần hình phạt 18 (mười tám) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS - ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ; Tổng hợp hình phạt của hai bản án bị cáo Anthony phải chấp hành là 21 (hai mươi một) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2018.

+ Bị cáo M 02 (hai) năm tù, cộng với phần hình phạt 16 (mười sáu) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS - ST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ; Tổng hợp hình phạt của hai bản án bị cáo M phải chấp hành là 18 (mười tám) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2018.

- **Về Dân sự:** Bị cáo Anthony và bị cáo M có nghĩa vụ liên đới trả lại bà D số tiền 107.400.000 đồng (*Một trăm lẻ bảy triệu bốn trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- **Về Án phí:** + Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Anthony phải chịu 200.000 đồng.

+ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo M phải chịu 200.000 đồng.

+ Án phí dân sự có giá ngạch bị cáo Anthony và bị cáo M cùng phải chịu 5.370.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục THA DS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ , án văn, Tòa hình sự;
- Lưu VT (TA:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trịnh Xuân Miến